

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2026/HS-ST

Ngày: 15/5/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Nga – bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026; Thông báo dời lịch số 70/2026/TB - TA ngày 16/4/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, Tên gọi khác: không; Sinh 1981 tại Đồng Nai; Số C; Nơi thường trú: khu phố Q, Phường T, Thành phố Đ; Nơi ở hiện nay: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1950 (chết) và bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1952 (chết); có vợ Khổng Thị Thanh T2, sinh năm: 1985 và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Quốc T số tiền 25.000.000 đồng về tội đánh bạc theo bản án số 247/2023/HS-ST. Bị cáo đã thi hành nộp phạt số tiền 25.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí vào ngày 30/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom; Bị cáo tại ngoại.

Bị hại: Anh Nguyễn Thành N (đã chết):

Đại diện hợp pháp bị hại:

Ông Nguyễn Thành T3, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ngọc T4, sinh năm 1965. (là cha mẹ anh N)

Địa chỉ: tổ B, ấp D, xã A, Thành phố Đ

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH V.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đậu Văn T5, sinh năm, 1984.

Địa chỉ: F khu phố A phường T, Thành phố Đ.

(bị cáo, bà T4, ông T5 có mặt; những người khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T có giấy phép lái xe hạng FC số 740092004431 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 23/10/2024 có giá trị đến ngày 23/10/2029 và là tài xế lái xe ô tô thuê cho Công ty TNHH V có trụ sở tại khu phố C, phường T, Thành phố Đ do anh Đậu Văn T5, sinh năm: 1984, HKTT: 61B4 khu phố A phường T, Thành phố Đ là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Vào ngày 28/5/2025, T được anh T5 giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 60H-000.10 kéo theo romooc biển kiểm soát 60R-054.54 đến Công ty TNHH D tại Đường số A thuộc KCN G, phường T, Thành phố Đ để chở hàng hóa. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/5/2025, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 60H-000.10 kéo theo romooc biển kiểm soát 60R-054.54 lưu thông trên đường số A, KCN G. Khi T đi đến ngã tư giao nhau giữa không ưu tiên (Đường số A) với đường ưu tiên (Đường số F), do Nguyễn Quốc T không giảm tốc độ và thiếu chú ý quan sát nơi ngã tư giao nhau có đặt biển báo ưu tiên; không nhường đường cho xe đang lưu thông trên đường ưu tiên (Đường số F) nên phía trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 60H-000.10 đã va chạm vào phía trước bên trái xe mô tô biển số 60B6-600.37 do anh Nguyễn Thành N, sinh năm: 1997, HKTT: ấp D, xã A, Thành phố Đ điều khiển theo hướng xã A đi ra hướng Quốc Lộ A. Hậu quả sau va chạm: Anh N cùng với xe mô tô biển số 60B6-600.37 ngã ra Đường số F và anh N bị thương tích nặng. Sau đó anh N được đưa đến Trung tâm y tế K để cấp cứu và đã tử vong cùng ngày.

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan CSĐT công an tỉnh Đ đã phối hợp với Phòng C (PC08) công an tỉnh Đ và Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai khám nghiệm hiện trường và ghi nhận như sau:

“Hiện trường là đoạn giao ở ngã 4 giữa Đường số A và Đường số F thuộc KCN G, xã T, tỉnh Đồng Nai.

Đường số 6 thẳng phẳng, có vạch sơn vàng, đôi nét liền (vạch 1.3) ở giữa chia làm 2 chiều lưu thông, chiều đi từ xã A ra quốc lộ A có 02 làn xe, chiều rộng tường làn tính từ bên phải qua làn làn lượt là 3m50 và 3m50; có biển báo “Đi chậm” (W245b), biển báo “Đường người đi bộ cắt ngang” (W224), biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên” (W207a), chiều ngược lại có 2 làn xe, chiều rộng tường làn là 3m50 và 3m50.

Đường số 1 mặt đường phẳng, cong về bên phải theo hướng từ Công ty G ra ngã tư giao nhau với đường số F, có vạch sơn vàng đứt nét (vạch 1.1) ở giữa chia hai làn chiều lưu thông, chiều đi từ công ty G ra ngã 4 có biển báo “Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải” (W201b), “Đường người đi bộ cắt ngang” (W224), “Giao nhau với đường ưu tiên” (W208), Chiều ngược lại mặt đường rộng 3m50 gần tới ngã 4 cả 2 hướng đi có gờ giảm tốc và có đèn chớp vàng còn hoạt động, đèn đường chiếu sáng còn hoạt động.

- Mép đường kéo thẳng bên trái đường số 1 theo hướng đi từ công ty G ra công ty D làm mét chuẩn.

- Ghi nhận và mô tả theo thứ tự số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết như sau.

- Xe mô tô biển kiểm soát 60B6-600.37 ngã nghiêng bên phải sau tai nạn, đèn xe quay hướng ra xã A, đuôi xe quay hướng ra quốc lộ A, tâm trục bánh sau xe cách trụ đèn làm mốc là 9m00 và cách mét đường chuẩn là 11m00, tâm trục bánh trước xe cách mét đường chuẩn là 9m70.

- Xe ô tô đầu kéo sơ móc biển kiểm soát 60H-000.10, 60R-054.54 dừng trên đường sau tai nạn, đầu xe quay hướng ra công ty D, đuôi xe quay hướng ra công ty G, tâm trục bánh xe phía trước bên trái xe đầu kéo cách mét đường chuẩn là 2m70 và cách tâm trục bánh trước xe (1) là 16m90, tâm trục bánh xe phía ngoài sau cùng bên trái sơ móc cách mép đường chuẩn là 2m40.

- Vết cày bánh trơn nhựa đứt quãng trên đường của xe mô tô (1), chiều hướng từ xã A ra quốc lộ A chệch về bên phải, chiều dài tính từ đầu vết đá góc chân phía trước bên phải của xe (1) là 18m20, đầu vết cày cách mét đường chuẩn là 4m60”.

Tại bản kết luận giám số 2728/KL-KTHS ngày 23/6/2025 của Phân viện Khoa học Hình sự tại TP . kết luận:

“- Xe ô tô biển số 60H-000.10 và xe mô tô biển số 60B6-600.37 có va chạm với trong trạng thái lưu thông gần vuông góc.

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên ô tô biển số 60H-000.10 và xe mô tô biển số 60B6-600.37.

- Dấu vết trượt xước mất chất màu trắng, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô biển số 60H-000.10 (cung chắn bùn, ốp cụm đèn, khung tản nhiệt, cản trước, biển số) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước bám chất màu trắng, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 60B6-600.37 (cung chắn bùn, cánh yếm, mặt nạ, ốp đầu xe, cụm đèn, tay lái, tay côn, két nước, ốp thân xe, yên xe) có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 60B6-600.37 (tay lái, tay phanh, cánh yếm, cần đạp phanh, đế chân trước, pô xe, tay nâng sau yên) phù hợp va chạm với mặt đường.

- Phía trước bên phải xe ô tô biển số 60H-000.10 và phía trước bên trái xe mô tô biển số 60B6-600.37 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Va chạm khi xe đang lưu thông. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc phần đường nào của giao lộ giữa đường số A và đường số F, KCN G.

- Ngoài các dấu vết nêu trên không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa các phương tiện này với phương tiện khác”.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 887/KL-KTHS ngày 05/6/2025 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Thành N như sau:

“- Các kết quả chính: Xây sát da trán – má trái. Sung nề da vùng thái dương trái. Xây sát da ngực – đòn trái. Xây sát da khuỷu tay trái. Xây sát mông – đùi trái. Tụ máu dưới da, cơ vùng thái dương trái. Vỡ nứt xương hộp sọ thái dương trái. Tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện bán cầu trái. Xuất huyết dưới nhện bán cầu phải. Xuất huyết thân não, xuất huyết não thất.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, nứt xương thái dương, tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái, xuất huyết dưới nhện hai bán cầu, xuất huyết thân não và não thất”.

Tại Bản kết luận giám số 1178/1688/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 24/6/2025 của P tại TP . kết luận:

“Mẫu máu của anh Nguyễn Thành N:

- Có tìm thấy E với hàm lượng 159,98 mg/100 ml.

- Không tìm thấy M và các chất ma túy nêu trên.”

Vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe ô tô biển số 60H-000.10; số khung 3HSDJSNR3FN642608; số máy 126HM2Y4310824 và 01 rơ móc biển kiểm soát 60R-054.54 mã kiểu: RRCS402288C; số khung: RRCS402288C-00421 có 01 thùng container (không chứa hàng hóa) loại 40 feet, số cont: TiiU4781024; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 60H-000.10; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 60H-000.10 có giấy tờ, nguồn gốc hợp pháp Cơ quan CSĐT đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là anh Đậu Văn T5.

Đối với 01 (một) Thẻ nhớ hiệu Hoco, dung lượng 4GB của camera giám sát hành trình xe ô tô đầu kéo biển số 60H-000.10 ghi lại diễn biến lúc xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 28/5/2025 chuyển theo hồ sơ vụ án để làm căn cứ giải quyết vụ án.

01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740092004431 của Nguyễn Quốc T, đề nghị Tòa án tuyên trả lại cho T.

Về dân sự: Nguyễn Quốc T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Thành N số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Nguyễn Thành N

đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng và đã có đơn xin bãi nại và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về phần dân sự của vụ án.

Tại Cáo trạng số: 142/CT-VKSKV3 ngày 20/3/2026, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị mức án đối với bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tuyên: Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng cùng các tài liệu, các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ như kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/5/2025, Nguyễn Quốc T có giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe đầu kéo biển số 60H-000.10 kéo theo rơ-moóc biển số 60R-054.54 lưu thông trên đường số A thuộc Khu công nghiệp G, theo hướng từ Công ty TNHH G đi Công ty TNHH D. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường không ưu tiên (đường số A) và đường ưu tiên (đường số F), do không giảm tốc độ, thiếu quan sát và không nhường đường cho phương tiện đang lưu thông trên đường ưu tiên, nên xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 60B6-600.37 do anh Nguyễn Thành N (nồng độ cồn trong máu 159,98mg/100 ml) điều khiển đang lưu thông trên đường số F theo hướng từ xã A đi Quốc lộ A làm anh N bị thương nặng và tử vong cùng ngày tại Trung tâm Y tế K.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho phương tiện đang lưu thông trên đường ưu tiên gây tai nạn giao thông

dẫn đến chết người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Có đủ cơ sở kết luận bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội danh theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm đến quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây ảnh hưởng đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tính răn đe đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ thất nghiệp, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi vợ và 03 con dưới 15 tuổi; Bị cáo bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho phía đại diện bị hại, được đại diện bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn 159,98mg/100 ml, vượt quá mức cho phép. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Nhân thân bị cáo từng bị xét xử về tội đánh bạc nhưng bị cáo được 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, để thể hiện chính sách khoan hồng với người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khung cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng FC số 740092004431 cho Nguyễn Quốc T.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn 159,98mg/100 ml, vượt quá mức cho phép, anh Nguyễn Thành N đã vi phạm quy định tại điểm e khoản 8 Điều 6 của Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Tuy nhiên, do anh N đã tử vong nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận. Riêng quan điểm đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng FC số 740092004431 mang tên Nguyễn Quốc T ngay sau khi tuyên án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, ông T5, bà T4 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Thành T3 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đồng Nai;
- VKSND khu vực 3 - Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án dân sự TP. Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Đồng Nai;

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quyên

